

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 7- Người tin Chúa phải hiểu biết về luật pháp liên quan đến việc thi hành sự chuộc lại của năm Hôn Hỷ.

Trong bài trước, Lời Chúa cho chúng ta biết về mọi sự dưới trời đều có các kỳ nhất định cả thuộc thể và thuộc linh, và trong bài chúng ta sẽ học hôm nay, chúng ta tiếp tục suy gẫm việc thực hành sự hầu việc Chúa theo kỳ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán về việc mọi người tin Chúa phải thực hành sự hầu việc Đức Chúa Trời theo như tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà khi nói đến tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là nói đến sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật, như dân Y-sơ-ra-ên đã nói là Thần của Đức Giê-Hô-va.

Trong ngày Đức Giê-Hô-va ban mười điều răn, tức là ban mười sắc lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, Đức Giê-Hô-va đã phán trước về việc Ngài sẽ sai một thiên sứ đi trước dân Y-sơ-ra-ên, cả về thời gian và không gian, để dắt dẫn tuyển dân của Ngài vào nơi mà Ngài đã dự bị cho, mà lời tiên tri này không phải dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài:

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người dẫu, vì Danh Ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.

Đức Giê-Hô-va đã phán với Môi-se và các Lời này đã được Môi-se chép xuống, không phải cho Môi-se và cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị xong trong ngày thứ bảy của cuộc sáng thế. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không được biết ý nghĩa thật của mạng lệnh này, vì những sự sâu nhiệm trong các Lời của Đức Giê-Hô-va đã được che giấu trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Kể từ khi Đức Giê-Hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, dân Y-sơ-ra-ên đã thờ phượng và hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời theo các Lời của luật pháp văn tự, cho tới khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật và Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ bắt đầu thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật qua sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh .

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước cho các đấng tiên tri của Ngài về điều Ngài sẽ làm cho tuyển dân của Ngài, không phải là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho một dân được Ngài dự bị cho qua chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Ê-sai 44:1-8: Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà Ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Giê-su-run mà Ta đã chọn, đừng sợ chi; vì Ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần Ta trên dòng dõi người, và phước lành Ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác. Ai là kẻ kêu gọi như Ta, rao bảo và phán truyền điều đó từ khi Ta đã lập dân tộc xưa này? thì hãy rao truyền sự mai sau và điều chi sẽ xảy đến! Chớ kinh hãi và cũng đừng bối rối. Từ thuở đó Ta há chẳng từng rao ra cho các người biết sao? Các người làm chứng cho Ta. Ngoài Ta có Đức Chúa Trời nào khác không? Thật, chẳng có Vầng Đá nào khác; Ta không biết đến!

Khi Đức Giê-Hô-va phán rằng: **Hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Giê-su-run mà Ta đã chọn, đừng sợ chi; vì Ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần Ta trên dòng dõi người, và phước lành Ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước.** Điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-va sẽ đổ Thần của Ngài xuống trên những người đã được Ngài chỉ định từ trước khi sáng thế, bấy giờ, những người được chọn đó sẽ nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-va thông qua các ơn được ban cho của Đức Thánh Linh và được hiểu biết các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài, giống như các hạt giống nhận được nước mưa vậy, sẽ nảy mầm và mọc lên.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lễ thật này.

Giăng 4:5-24: Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi mệt, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho Ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri). Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho Ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng người, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì người đã có năm đời chồng, còn người mà người hiện có, chẳng phải là chồng người; điều đó người đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi này; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng Ta thờ lạy sự chúng Ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ phán rằng giờ đã đến rồi ấy là Ngài nói về chính Ngài, còn giờ hầu đến ấy là Ngài nói về việc khi Ngài đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì đến ngày Lễ Ngũ-tuần (A.D.32), Đức Thánh Linh sẽ được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, bấy giờ những người được chọn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khởi sự thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, như Đức Giê-Hô-va đã phán qua các đấng tiên tri của Ngài, như Ê-sai, như Giê-rê-mi, như Ê-xê-chi-ên, như Giô-ên... vậy.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-va đã phán với Môi-se trong ngày Ngài ban mười điều răn cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và được chép trong cuốn sách luật pháp của Môi-se.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.**

Chữ một thiên sứ - an Angel^{H4397} chép trong câu 20 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Một sứ giả, một thiên sứ, một người đại diện, một đại sứ, một tiên tri, một vua, một người được sai đi trong quyền phép của Đức Chúa Trời;*

Chữ đi trước - before^{H413-H6440} chép trong câu 20 trên, đó là chữ פָּנִים - panim, số 6440 ra từ chữ פָּנֶה panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đối diện với, trước về nơi chốn, trước về thời gian, trước về không gian; khiến cho lòng và mắt của người ta quay về hướng đó, đi về phía đó, hướng tới thời gian đó, để chấp nhận, để tôn trọng, để kính sợ, để vâng phục, để noi theo, để làm theo, để sửa soạn, để lưu tâm tới, để chú ý tới, để trông cậy, để tiến vào, để biết những sự thuộc về quá khứ và hiện tại và tương lai.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là phù hộ (to keep^{H8104}), mà nguyên bản chép là để giữ gìn - to keep^{H8104} chép trong câu 20 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để gìn giữ, để canh chừng, để canh gác, để dựng hàng rào vây quanh, để vây bọc, để bảo vệ, có trách nhiệm canh giữ, không cho phép vượt qua giới hạn, để bảo quản, để duy trì, làm cho được tôn cao, làm cho được ca tụng, làm cho được ngợi*

khen, làm cho được vững lập, để thể hiện ra, làm cho được yêu chuộng, làm cho được yêu quý;

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **khí đi đường** - nguyên văn chép là **in the way**^{H1870} chép trong câu trên, đó là chữ ִּוּ־דֶרֶק-derek, số 1870 ra từ chữ ִּוּ־דֶרֶק - darak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, cuộc hành trình, con đường của sự sống, cuộc nói chuyện, cuộc đàm luận, sự giảng thuyết, phong tục, tập quán, cách, thói, sách chỉ dẫn, điều chỉ dẫn, sự bắt phải theo, để bước đi, sự bước theo;*

Chữ **nơi** - the place^{H4725} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ִּוּ־מָקוֹם, số 4725 ra từ chữ ִּוּ־מָקוֹם - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị, thế đứng, chức vụ, vị trí, được chấp nhận, trở nên có sức mạnh, có quyền phép, được đứng thẳng, được vững vàng, được mãn nguyện, được vững lập về địa vị, về thân phận, được hoàn thành, đạt tới mục đích;*

Chữ **đã dự bị** - have prepared^{H3559} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ִּוּ־כִּוְּנָה kuwn, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được thiết lập, được ổn định, được an toàn, được vững chắc, được bảo vệ, được sửa soạn, được hoàn thành, được thích đáng, được thành công, được xác nhận, được phê chuẩn, được điều chỉnh thích hợp, được chuẩn bị cho, được bổ nhiệm, được chỉ định, được ban cho;*

Trong câu 20 trên, Đức Giê-hô-va đã phán về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, chứ không phải cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt khi Mô-i-se đang thi hành chức vụ, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va không phán **các người**, nhưng Ngài phán **người**, chỉ về một người, là Mô-i-se, tức là người được Đức Giê-hô-va chỉ định làm kẻ hầu việc Ngài và là người được nghe tiếng Ngài và hiểu được ý nghĩa của Lời Ngài.

Đức Giê-hô-va đã phán về việc Ngài sai một thiên sứ, nguyên văn là sai một sứ giả, một đại sứ, một vua mang Danh Ngài sẽ đại diện Ngài để dắt dẫn tuyển dân của Ngài, tức là những người được chọn từ trước sáng thế, để qua chức vụ của sứ giả này mà những người được chọn, những người được chỉ định đó sẽ đi theo con đường, là luật pháp mà Ngài đã ban cho đó mà đến được nơi Ngài đã chuẩn bị cho.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về **thiên sứ** đặc biệt này.

Trước hết chúng ta phải biết rằng trong hàng ngũ các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, hay là trong các sứ giả của Đức Giê-hô-va mà Kinh Thánh đã chép đó, không có một thiên sứ nào hay là một sứ giả nào mang Danh của Đức Giê-hô-va, và cũng không có một thiên sứ nào hay là một sứ giả nào có quyền tha tội cho ai cả, như Đức Giê-hô-va đã phán với Mô-i-se rằng: **“Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình người.”** (Câu 21). Thiên sứ mà Đức Giê-hô-va đã phán với Mô-i-se đó là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà Thần của Đức Giê-hô-va đã tỏ cho vua Đa-vít được thấy Con một của Ngài, sẽ làm Thầy tế lễ đời đời theo quyết định của Vua Công Bình, mà Kinh Thánh chép là **tùy theo Ban Mên-chi-xê-đéc**.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đây xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Chữ **dân Chúa tình nguyện lại đến** chép trong câu 3 trên, đó là nói về những người được chọn của Đức Giê-hô-va, sẽ được Đức Giê-hô-va kéo đến với Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Vị bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:44).

Lời Chúa chép trong câu 7 trên rằng: **Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.** Đó là bóng về khi Đức Chúa Jêsus Christ đã phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, mười ngày sau đó, tức là ngày lễ Ngũ-tuần (A.D. 32), Thánh Linh của Đấng Christ được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, bấy giờ những người được Đức Giê-hô-va chọn từ trước khi sáng thế sẽ lần lượt được kêu gọi và được kéo đến với Đức Chúa Jêsus Christ và được hiệp một trong Ngài (vì Hội-Thánh được gọi là thân thể của Đấng Christ) sẽ được **uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời**, là thứ **nước được giấu trong luật pháp văn tự**, mà **luật pháp văn tự được gọi là con đường dẫn loài người đến với Đấng Christ** vậy, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 4:13-14: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và như vậy, chính Ngài là sứ giả, là Vua đã đến thế gian này để làm chứng cho những sự mà hết thảy những người sẽ được chọn làm tuyền dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và sự làm chứng đó chính là sự đi trước dân sự của Đức Chúa Trời cả về không gian, về thời gian, về nơi chốn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dự bị sẵn cho những người thuộc về Ngài.

Mác 10:35-40: Bấy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến gần Ngài mà thưa rằng: **Lạy thầy, chúng tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi sẽ xin.** Ngài hỏi rằng: **Các người muốn Ta làm chi cho?** Thưa rằng: **Khi thầy được vinh hiển, xin cho chúng tôi một đĩa ngồi bên hữu, một đĩa bên tả.** Nhưng Đức Jêsus phán rằng: **Các người không biết điều mình xin. Các người có uống chén Ta uống, và chịu được phép báp-tem Ta chịu chăng?** Thưa rằng: **Được.** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Các người sẽ uống chén Ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem Ta chịu; nhưng chỉ như ngồi bên hữu và bên tả Ta thì không phải tự Ta cho được: ấy là thuộc về người nào mà điều đó đã dành cho.**

Chữ đã dành cho - prepared^{G2090} chép trong câu 40 trên, đó là chữ ἑτοιμάζω - hetoimazo, số 2090 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *đã sửa soạn cho, đã chuẩn bị cho, đã điều chỉnh, đã hoàn thành, đã cung cấp, đã quyết định, đã làm xong;*

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Giăng 14:1-3: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha và tại nơi ngôi của Ngài mà Đức Chúa Jêsus Christ sửa soạn cho những người thuộc về Ngài một chỗ, mà chỗ đó chính là chức vụ mà Ngài đã thi hành trên đất này và những người được chọn của Ngài cũng sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ đưa vào chức vụ đó, là rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, tùy theo chức vụ Ngài đã chỉ định, mà trong chức vụ đó có việc làm cho vững lập luật pháp của Ngài, như trong mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-va đã phán với Môi-se rằng: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị.** Bản King James version chép: ²⁰Behold^{H2009}, I send^{H7971} an Angel^{H4397} before^{H413-H6440} thee, to keep^{H8104} thee in the way^{H1870}, and to bring^{H935} thee into^{H413} the place^{H4725} which^{H834} I have prepared^{H3559}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **phù hộ (to keep^{H8104})**, mà nguyên bản chép là để **giữ gìn - to keep^{H8104}** chép trong câu 20 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để gìn giữ, để canh chừng, để canh gác, để dựng hàng rào vây quanh, để vây bọc, để bảo vệ, có trách nhiệm canh giữ, không cho phép vượt qua giới hạn, để bảo quản, để duy trì, làm cho được tôn cao, làm cho được ca tụng, làm cho được ngợi khen, làm cho được vững lập, để thể hiện ra, làm cho được yêu chuộng, làm cho được yêu quý;*

Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người Ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công**

bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Chữ **làm cho trọn** - **to fulfil**^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **πληρώω** - **pleroo**, số 4137 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *làm cho hiểu được đầy đủ cả nghĩa đen và nghĩa bóng, làm cho được nâng cấp về sự tin tưởng, về sự trông cậy, làm cho rao giảng ra cách rộng khắp, làm cho được ứng nghiệm, đáp ứng nhu cầu, làm cho trùng khớp với các lời đã chép, làm cho có tác dụng, làm cho được ảnh hưởng lớn, làm cho được yêu chuộng, làm cho được tin cậy, làm cho thỏa mãn các điều kiện, làm cho được thi hành, làm cho được thực hiện, làm cho được vâng phục, làm cho bị bắt phục, làm cho đầy trọn, làm cho hoàn hảo;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.** (Giăng 14:12)

Như vậy, mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se đó là phán với tuyển dân của Ngài trong tương lai (của Môi-se) chứ không phải hco dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt lúc bấy giờ, dù các Lời của Đức Giê-hô-va được chép xuống, ấy là để đến kỳ hoán cải, là kỳ được cai trị bởi Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ trên Hội-Thánh của Ngài và các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thực hành việc tôn cao Lời của Đức Chúa Trời theo Lễ thật, nghĩa là theo tiếng phán của Đức Thánh Linh, cũng có nghĩa là theo sự tỏ ra của Đức Thánh Linh.

Con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đi đó đã không hề thay đổi, nhưng việc thi hành việc đi theo con đường đó thì được làm theo cách mới của Đức Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự, mà mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phủ hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20)

Bản King James version chép: ²⁰**Behold**^{H2009}, **I send**^{H7971} **an Angel**^{H4397} **before**^{H413-H6440} **thee, to keep**^{H8104} **thee in the way**^{H1870}, **and to bring**^{H935} **thee into**^{H413} **the place**^{H4725} **which**^{H834} **I have prepared**^{H3559}.

Nguyên văn chép là: *Ta sẽ sai một sứ giả đi trước mặt người (cả không gian và thời gian cùng nơi chốn), để canh giữ người (trong việc người cùng dòng dõi người noi theo con đường này), và sẽ đem người (cùng dòng dõi người) vào trong nơi mà Ta đã sửa soạn cho.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **khi đi đường** - nguyên văn chép là **in the way**^{H1870} chép trong câu trên, đó là chữ **דֶרֶךְ**-**derek**, số 1870 ra từ chữ **דָרַךְ** - **darak**, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, cuộc hành trình, con đường của sự sống, cuộc nói chuyện, cuộc đàm luận, sự giảng thuyết, phong tục, tập quán, cách, thói, sách chỉ dẫn, điều chỉ dẫn, sự bắt phải theo, để bước đi, sự bước theo;*

Chữ **nơi** - **the place**^{H4725} chép trong câu 20 trên, đó là chữ **מָקוֹם**, số 4725 ra từ chữ **קָמַ** - **quwm**, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị, thế đứng, chức vụ, vị trí, được chấp nhận, trở nên có sức mạnh, có quyền phép, được đứng thẳng, được vững vàng, được mãn nguyện, được vững lập về địa vị, về thân phận, được hoàn thành, đạt tới mục đích;*

Chữ **đã dự bị** - **have prepared**^{H3559} chép trong câu 20 trên, đó là chữ **כִּנְוָן** **kuwn**, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được thiết lập, được ổn định, được an toàn, được vững chắc, được bảo vệ, được sửa soạn, được hoàn thành, được thích đáng, được thành công, được xác nhận, được phê chuẩn, được điều chỉnh thích hợp, được chuẩn bị cho, được bổ nhiệm, được chỉ định, được ban cho;*

Ai sẽ là những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ đem vào trong nơi Ngài đã sửa soạn cho?

Câu trả lời: “Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước của Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.” (Lu-ca 22:28-30).

Bây giờ, nếu chúng ta thật sự là người đã bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong những sự thử thách mà Ngài đã cho phép xảy đến với mình, thì chúng ta sẽ được bước vào trong Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được thấy những sự sâu nhiệm được giấu kín trong các Lời của luật pháp văn tự về sự chuộc lại của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho linh hồn những người nào thật sự tin Ngài và yêu mến luật pháp của Ngài.

Lê-vi ký 25:1-55: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người đã vào xứ Ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va.** Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hốt nho mình, cùng trâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hốt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và

đừng hái nho của vườn nho không hớt sữa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày *chuộc tội*, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hớt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản mọc lên từ đồng ruộng. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép *chuộc đất lại*. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền *chuộc lại*, phải đến *chuộc* phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền *chuộc lại*, nhưng tự lo cho có chi *chuộc lại* được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số trọn cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép *chuộc lại* cho đến giáp một năm sau khi bán; phép *chuộc lại* của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không *chuộc lại* trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kẻ như ruộng đất; chủ bán có phép *chuộc lại*; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền *chuộc lại*. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người. Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tôi tớ Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu

mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lẩn lớt mà khắc bạc anh em mình. Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải chuộc mình lấy. Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thôi hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lẩn lớt mà khắc bạc người trước mặt người. Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ Ta, tức các tôi tớ Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Theo Lẽ thật, thì kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ không còn sống trong thân thể xác thịt nữa, nhưng trong sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì sự chết đã không thể cai trị trên Đức Chúa Jêsus Christ, vì Ngài đã sống lại và thế gian không thể cầm giữ Ngài như cầm giữ thân xác của kẻ đã chết, bởi vì người ta đã không thấy thi thể của Ngài và như vậy, sự sống của những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ *không có đời thứ năm mươi mốt* nữa, vì chữ năm - years^{H8141} chép trong các câu của Lê-vi ký đoạn 25, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, đời người, suốt đời, một thời gian được chỉ định, được sắp đặt, được nhắc lại, được lặp lại, được làm lại lần nữa, sự thay đổi, sự biến đổi, để sửa đổi lại, thước đo thời gian;*

Như vậy, năm Hân Hỷ này đã được Đức Giê-Hô-va chỉ định cho sự cứu chuộc và sẽ không có năm Hân Hỷ nào khác nữa trên đất này, như Đức Giê-Hô-va đã phán rằng: **Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.**

Bản King James version chép: ¹⁰And ye shall hallow^{H6942} the fiftieth^{H2572} year^{H8141}, and proclaim^{H7121} liberty^{H1865} throughout all the land^{H776} unto all^{H3605} the inhabitants^{H3427} thereof: it shall be a jubilee^{H3104} unto you; and ye shall return^{H7725} every man^{H376} unto his possession^{H272}, and ye shall return^{H7725} every man^{H376} unto his family^{H4940}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **làm cho....nên thánh - hallow^{H6942}** chép trong câu 10 trên, đó là chữ שָׁדָשׁ qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh hoá, đưa vào luật thánh, thiêng liêng, tuân theo, công bố, tuyên bố, thực hiện, tôn trọng, vâng giữ, giữ cho trong sạch, giữ cho thánh khiết, sự bổ nhiệm, sự chỉ định,*

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ tôn cao Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì sự công bố đó là **hình thật**, mà sự thổi kèn bằng sừng con chiên đực của năm Hân Hỷ đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được công bố trong quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, chứ không phải là sự người ta nói về Tin Lành theo cách thường mà các Hội-Thánh vẫn rao truyền Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà linh hồn người ta sẽ được cứu chuộc. Vì khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì ấy là môi miệng của người ấy đã nói theo những người hướng dẫn mình làm thủ tục, nhưng linh hồn của những người đó thì chưa hề nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, bởi vì sự cứu chuộc là dành cho linh hồn người ta và như vậy, trách nhiệm của những người mang danh là người hầu việc Chúa, cũng như trách nhiệm của những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình, thì phải làm theo Lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Bản King James version chép: ³¹Then^{G3767} said^{G3004} Jesus^{G2424} to those^{G3588} Jews^{G2453} which^{G3588} believed^{G4100} on him, If^{G1437} ye continue^{G3306} in my word^{G3056}, then are ye my disciples^{G3101} indeed^{G230}; ³²And ye shall know^{G1097} the truth^{G225}, and the truth^{G225} shall make^{G1659} you free^{G1659}.

Chữ đạo Ta - my word^{G3056} chép trong câu 31 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056 ra từ chữ Λέγω - lego,

số 3004 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *lời nói ra được chép xuống thành chữ (văn tự) để lý luận, luận án, để truyền đạt thông tin, ý muốn, ý nghĩ, học thuyết, đạo lý để giảng ra, để dạy dỗ, để thẩm vấn, để yêu cầu, để kể lại, để giải nghĩa công việc, để nói, để kể lại, để diễn tả, để trình bày;*

Chữ **lẽ thật** - the truth^{G225} chép trong câu 32 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 ra từ chữ λανθάνω - lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *động từ nguyên thủy chỉ được dùng trong thì nhất định, lời ẩn ý, lời không được chép xuống, lời được che giấu, lời mà người ta không nhận biết được nếu không được người nói các lời đó giải nghĩa cho.*

Chữ **buông tha** - make^{G1659}...free^{G1659} chép trong câu 32 trên, đó là chữ ἐλευθερώ - elutheroo, số 1659 ra từ chữ ἐλεύθερος - elutheros, số 1658 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *được giải phóng, được phóng thích, được giải cứu, khiến cho được tự do, không bị kiềm chế, không bị nén lại; được thừa kế quyền công dân;*

Trong ngôn ngữ của Kinh Thánh do Đức Chúa Trời phán với các tội đồ của Ngài, thì ngoài Lời của Đức Chúa Trời hằng sống ra, thì muôn vật đều do Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này đều ở trong tình trạng không bền vững, nghĩa là có thể qua đi, có thể hư mất, nay còn mai không còn. Nhưng Lời của Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng Ngài thì hằng còn đến muôn đời và chữ **thật** trong Lời Đức Chúa Trời cũng có nghĩa là **Lẽ thật** tức là *Lời thật*, còn được gọi là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**. Còn các Lời của Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép thành chữ (văn tự) chỉ có tác dụng như thầy giáo, như con con đường dẫn loài người đến với Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi. Khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va đã hoàn thành, thì luật pháp văn tự đó sẽ không còn nữa.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho những sự được giấu bên trong văn tự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để chép xuống và rao giảng cho tuyển dân của Ngài được biết. Mà khi nói đến tuyển dân, hay còn được gọi là dân của Đức Chúa Trời, thì sẽ còn được sanh ra cho tới khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va được hoàn thành.

Trước khi chúng ta bước vào phần áp dụng các Lẽ thật trong luật của sự chuộc lại được chép trong Lê-vi ký đoạn 25, thì chúng ta phải định nghĩa *thế nào là tội lỗi và hậu quả của tội lỗi là gì?*

Chữ **tội lỗi** lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh, đó là:

Sáng thế ký 4:1-7: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi gằm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó.

Chữ **tội lỗi** - sin^{H2403} chép trong câu 7 trên, đó là chữ חַטָּאת - chatta'ah, số 2403 ra từ chữ חָטָא - chata', số 2398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tội lỗi, tình trạng tội lỗi, cố ý làm sai với điều được giao cho làm, cố ý làm trái với nghĩa vụ mình phải làm, xúi giục người khác làm trái với nghĩa vụ phải làm;*

Kể phạm tội lỗi đầu tiên trong hết thầy các tạo vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên, đó là một chê-ru-bin mang tên Lucifer, rồi qua chê-ru-bin này mà một phần ba số thiên sứ trên trời vì đã nghe theo lời gian ác của chê-ru-bin mang tên Lucifer này cũng phạm tội theo hấn mà phải bị đuổi ra khỏi thiên đàng.

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế

xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Như vậy, sự kiêu ngạo, không chấp nhận sự cai trị, không chấp nhận sự sắp đặt, không chấp nhận sự chỉ định, không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, xúi giục người khác cũng làm như vậy, có sự hung dữ ở trong lòng, cứ mang điều ác ở trong lòng, sự kiêu ngạo, lòng tham lam, xúi giục kẻ khác làm điều sai trái, hành vi hoặc lời nói nghịch lại các mạng lệnh và điều răn của Đức Chúa Trời, cố ý làm sai điều bảo cho làm, cố ý làm trái với bổn phận của mình phải làm, sống nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời, biết điều tốt lành mà không làm theo điều tốt lành, thì hành động đó, tư tưởng đó bị coi là ngu dại và là tội lỗi, làm bất cứ điều chi không bởi đức tin thì điều đó là tội lỗi.

Sau sự phạm tội của Sa-tan là sự phạm tội của A-đam, là người đã nhận lãnh mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng trong vườn của Ngài, như Kinh Thánh đã chép:

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

A-đam đã không truyền đạt mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va cho vợ mình, là Ê-va cách đầy đủ và nghiêm túc, vì thế cho nên khi Sa-tan (trong thân hình của con rắn) tới cám dỗ Ê-va, thì Ê-va đã không nhận biết các lời của con rắn đã nói đó là sự lừa dối, nên Ê-va đã giơ tay lên hái trái của cây cây biết điều thiện và điều ác mà ăn, và Ê-va cũng đưa cho A-đam, chồng mình đang đứng gần đó và A-đam cũng giơ tay mình mà nhận lấy trái đó và ăn nữa. Hành vi của A-đam giơ tay lên nhận lấy trái mà Đức Giê-Hô-va đã cấm loài người ăn đó, là sự phạm tội và vì cố tội lỗi đó mà A-đam và cả Ê-va đều phải chết, vì họ đã coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va, nhưng lấy điều mình muốn làm cao hơn ý muốn của Đức Chúa Trời và điều đó là tội lỗi.

Châm ngôn 21:4: Mặt tự cao, lòng kiêu ngạo, và ngọn đèn của kẻ ác, đều là tội lỗi.

Châm ngôn 24:9: Tư tưởng ngu dại là tội lỗi; Kẻ nhạo báng lấy làm gớm ghiếc cho loài người.

Rô-ma 14:23: Nhưng ai có lòng nghi ngại về thức ăn nào, thì bị định tội rồi, vì chẳng bởi đức tin mà làm; vả, phạm làm điều chi không bởi đức tin thì điều đó là tội lỗi.

1 Giăng 3:7-10: Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình. Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ. Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời. Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ: ai chẳng làm điều công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời, kẻ chẳng yêu anh em mình cũng vậy.

Những người Giu-đa vô tín đã bắt bớ Đức Chúa Jê-sus, thì Đức Chúa Jê-sus quả họ là con cái của ma quỷ và họ không thuộc về Đức Chúa Trời.

Giăng 8:33-47: Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì Lời của Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha,

là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời của Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Bất cứ một hành vi nào, lời nói nào, công việc nào mà người ta làm ra là sự nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là nghịch lại bốn tánh của Đức Chúa Trời, nghịch lại sự sống của chính mình hoặc sự sống của người khác, hoặc làm tổn hại tới tài sản của người khác thì các điều đó là tội lỗi và khi tội lỗi đã phát sinh thì sẽ có sự báo trả của luật pháp tương xứng với tội lỗi mà người ta đã phạm.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-68: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô đùa đây đó trong khắp

các nước của thế gian. Thầy người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lẳng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giết, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nề vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào

người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thế ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tù, nhưng không có ai mua!

Hậu quả của tội lỗi là sự chết, nhưng sự chết sẽ không đến ngay như người ta nghĩ, vì sự sống của loài người giống như cái cây và tội lỗi sẽ như nọc độc ngấm vào lòng người ta từ sự nhìn, sự nghe, sự nếm, sự ngửi, sự sờ rấm mà truyền vào bộ não của người ta, như nước nhiễm chất độc tác động tới bộ rễ, hoặc thân, hoặc lá của cây, khiến cây chết từng phần từ sự rụng lá, rụng trái và nếu không được chữa trị kịp thời, cây sẽ chết hẳn.

Kinh Thánh cho chúng ta biết hậu quả của tội lỗi của A-đam đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn loài người bị thiếu mấy sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng của Đức Chúa Trời và chính tội lỗi của A-đam đã bán loài người (ra từ A-đam) cho tội lỗi từ khi người ta nằm trong bụng mẹ, và dòng dõi đầu tiên ra từ A-đam đã bị bán cho tội lỗi, đó là Ca-in, con trưởng nam của A-đam.

Đức Chúa Trời đã cảnh cáo Ca-in về việc linh hồn của người phải quản trị tư tưởng mình trước mưu kế của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, nhưng Ca-in đã bỏ qua Lời cảnh cáo của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 4:1-12: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến Ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã hấp thụ máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Từ tội lỗi của Ca-in là đất rửa sả lại loài người và như vậy, từ tội lỗi của A-đam mà loài người bị bán cho tội lỗi và từ Ca-in mà đất rửa sả lại loài người, khiến cho muôn vật, từ loài người cho đến các loài cây cỏ sống trên đất này đã bị bán cho tội lỗi và bị sự rửa sả cai trị và như vậy, loài người cả linh hồn và thân thể xác thịt, cùng đất đai đều cần phải được chuộc lại cho Đức Giê-hô-va.

Gia-cơ 1:1-27: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đặt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định. Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng mình, kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi như hoa cỏ. Mặt trời mọc lên, nắng xối, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tối tàn: kẻ giàu

cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm. Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mảo triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài. Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Ấy là Đức Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai. Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cứ mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết. Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng Lời Lẽ thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy Lời đã trông trong anh em, là Lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo Lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bèn lòng suy gẫm lầy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng Lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lương tâm mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là vô ích. Sự tin đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

Theo Lẽ thật, thì loài người được quyền quản trị các công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, nhưng điều đó không có nghĩa là loài người được quyền sở hữu những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao mình để quản trị và như vậy, khi loài người phạm tội thì ma quỷ hợp pháp chiếm đoạt những sự mà người ta đã nhận lãnh cho mình để quản trị. Mọi tội lỗi mà người ta đã phạm đó chính là món nợ mà người ta phải trả để chuộc lại những sự mà người ta đã làm mất bởi tội lỗi mình mà để chuộc lại những sự mà người ta đã làm mất đó, thì người ta phải làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là phải có sự chuộc tội, vì nếu không có sự chuộc tội, thì không có sự tha thứ tội lỗi.

Chúng ta đã biết hậu quả của sự vi phạm luật pháp là tội lỗi và tiền công của tội lỗi là sự chết. Vậy thì chúng ta sẽ áp dụng sự chuộc lại theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời như thế nào, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải chuộc lại sản nghiệp mình, cùng chuộc lại anh em mình, vì trong luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se có chép rằng:

Lê-vi ký 25:8-10: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài một con đường, để dẫn loài người đến với Đấng cứu chuộc sự sống mình, cả linh hồn và thân thể xác thịt, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Khi luật pháp được ban cho và được rao giảng ra, thì Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, trong trí của những người được nghe luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Kinh Thánh có chép rằng, luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi. Linh hồn loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, tức là nơi tâm trí của người ta, nên dù người ta từ khi sanh ra cho đến khi được nghe về luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tự trong lòng mỗi người đều có khả năng nhận thức về tội lỗi dù không rõ ràng, nhưng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong lòng của người ta, còn được gọi là lương tâm, cũng có khả năng tự cáo trách về các hành vi sai trái của mình. Dầu vậy, vì thân thể xác thịt của người ta bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, nên lương tâm của người ta không thể thắng được quyền lực của ma quỷ cầm buộc xác thịt của người ta, cho đến khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng trong quyền phép của Đức Thánh Linh. Bấy giờ, khi Lời Đức Chúa Trời được công bố và tai của người ta được nghe luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh sẽ khiến cho linh hồn người ta được biết hậu quả của tội lỗi và chính Đức Thánh Linh sẽ ban sự ăn năn cho những người nào nghe Lời Đức Chúa Trời mà có sợ hãi

và run sợ trước các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và nếu người đó có đức tin, Ngài sẽ khiến người đó xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm trong sự ăn năn, để được sự tha thứ tội lỗi.

Như vậy, chính Lời của Đức Chúa Trời là giá cứu chuộc sự sống, nhưng không phải hết thảy mọi người nghe Lời Đức Chúa Trời đều sẽ tin đến Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho Môi-se, để Môi-se chép xuống trong cuốn sách, được gọi là cuốn sách luật pháp, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết và làm theo luật pháp của Ngài, trong luật pháp đó có luật của sự hân hỷ và năm hân hỷ phải được rao giảng trong khắp xứ nào có dân Y-sơ-ra-ên ở.

Khi luật pháp này được ban cho Môi-se, thì bắt đầu kể từ đó, Môi-se phải chép xuống và phải có thời gian cho Môi-se hoàn thành công việc này và chỉ khi nào dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh đặng vào nhận xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, thì các thầy tế lễ trong các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên phải thi hành các mạng lệnh trong luật pháp của Đức Chúa Trời.

Sông Giô-đanh là bóng về sự những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh và sông Giô-đanh là bóng về sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ được ban cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Giô-suê, kẻ tôi tớ của Môi-se là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và sự vượt qua sông Giô-đanh là bóng về sự những người tin Chúa được báp-têm trong Đức Thánh Linh và việc nước sông Giô-đanh rẽ ra làm hai khi bàn chân của các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-Hô-va mới chạm nơi mé nước đó là bóng về việc khi người tin Chúa được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì đức tin sẽ ban cho họ được sự hiểu biết những sự mâu nhiệm giấu trong các lời văn tự của Kinh Thánh. Kể từ Đức Thánh Linh được ban cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ thì quyền phép của Đức Thánh Linh sẽ đến trên những người được chọn làm người rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời và linh hồn những người đó được trang bị Lễ thật cùng sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, vì ngoài Đức Thánh Linh, không có một người nào có thể ghi tạc luật pháp của Đức Chúa Trời vào trong lòng và trong trí của người ta được, vì sự Đức Thánh Linh ghi tạc luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của người ta đó chính là quyền phép của Đức Thánh Linh khiến người ta hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, chứ không phải bởi người ta nhờ sự thuộc Kinh Thánh mà nhận lãnh được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về Lễ thật này.

Gióp 33:14-29: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.**

Chúng ta hãy chú ý vào câu 23 và 24, để nhận biết nguyên tắc của sự ban giá cứu chuộc, cũng như sự chuộc lại sự sống cho người ta.

Gióp 33:23-24: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”.**

Bản King James version chép: ²³ **If** ^{H518} **there be a messenger** ^{H4397} **with him, an interpreter** ^{H3887} **, one** ^{H259}

among^{H4480} a thousand^{H505}, to show^{H5046} unto man^{H120} his uprightness^{H3476}: 24. Then he is gracious^{H2603} unto him, and saith^{H559}, Deliver^{H6308} him from going^{H3381} down^{H3381} to the pit^{H7845}: I have found^{H4672} a ransom^{H3724}.

Đây là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, vì ngoài Ngài ra, không có một thiên sứ nào có thể làm được công việc này, bởi vì thiên sứ của Đức Chúa Trời không thể làm kẻ truyền giải được, bởi vì thiên sứ của Đức Chúa Trời không sống trong thân thể xác thịt như loài người nên không thể có sự cảm thông về nỗi đau đớn của thân thể xác thịt khi bị sự rửa sả của luật pháp trừng phạt và các thiên sứ của Đức Chúa Trời không mang trong mình luật pháp công bình của Đức Chúa Trời nên họ không thể làm chứng về sự công bình của luật pháp vốn có trong mình, như câu 23 có chép rằng: to show^{H5046} unto man^{H120} his uprightness^{H3476}, nghĩa là: “*kẻ truyền giải đó sẽ làm chứng cho kẻ đang bị sự rửa sả cai trị thân thể xác thịt mình đó thấy sự công bình của mình*”.

Khi nói đến sự công bình là nói đến luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì luật pháp của Đức Chúa Trời hằng còn cho đến khi trời mới và đất mới mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-va đã hoàn tất.

Khải huyền 21:1-7: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thủy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định rằng: “**Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được**”. (Sáng thế ký 8:22)

Hễ còn có loài người được sanh ra trên đất này, thì luật pháp của Đức Chúa Trời còn phải được rao giảng vì luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ cho loài người biết tội lỗi, cùng nhận biết sự báo trả công bình của luật pháp, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này để làm cho luật pháp được vững lập và ngay cả khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì Ngài cũng tiếp tục thi hành chức vụ này, vì Ngài được lập làm Thầy tế lễ cho đến đời đời, mà chức vụ của Thầy tế lễ đó là Tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, còn những người tin Chúa được chọn vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua cũng sẽ tiếp tục thi hành chức vụ của kẻ truyền giải cho tới khi những người đó được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ.

Chính vì giá trị quan trọng của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) nên những người được giao chức vụ làm kẻ truyền giải phải trước hết được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi mọi quyền lực của sự tối tăm, là quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của những người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ. Đây là một nguyên tắc bắt buộc hết thảy mọi người hầu việc Chúa phải đạt tiêu chuẩn này trước khi được Đức Thánh Linh sai đi và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải chờ ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho tới khi họ được mặc lấy quyền phép từ trên cao: “**Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giờ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.**” (Lu-ca 24:46-51).

Hết thảy mọi người mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, phải được nghe những người giữ chức vụ “**kẻ truyền giải**” làm chứng về sự công bình của luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành công việc này, mỗi khi Ngài chữa lành cho những người bị sự rửa sả cai trị, Ngài đều dạy họ thực hành điều luật pháp đã dạy, để làm chứng về chức vụ của Ngài, đến thế gian này **không phải để phá luật pháp**, nhưng là **làm cho trọn**.

Ma-thi-ơ 8:1-4: Khi Đức Chúa Jêsus ở trên núi xuống, có đoàn dân đông lắm theo Ngài. Nay, có một người phung đến gần, lạy Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi sạch được. Đức Chúa Jêsus giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. Tức thì người phung được sạch. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng người rằng: Hãy giữ, chớ nói cùng ai; song hãy đi tỏ mình cùng thầy cả, và dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để làm chứng cho họ.

Lu-ca 17:12-19: Nhằm khi vào làng kia, có mười người phung đến đón rước Ngài, đứng đằng xa, lên tiếng rằng: Lạy Jêsus, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi cùng! Khi Ngài thấy họ liền phán rằng: Hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế lễ. Họ đang đi thì phung lành hết thảy. Có một người trong bọn họ thấy mình đã được sạch, bèn trở lại, lớn tiếng khen ngợi Đức Chúa Trời; lại đến sấp mặt xuống đất, nơi chân Đức Chúa Jêsus, mà tạ ơn Ngài. Vả, người đó là người Sa-ma-ri. Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Không phải mười người đều được sạch cả sao? Còn chín người kia ở đâu? Chỉ có người ngoại quốc này trở lại ngợi khen Đức Chúa Trời ư! Ngài lại phán rằng: Đứng dậy đi; đức tin người đã cứu người.

Chúng ta đã biết trong tất cả mọi công việc trong cuộc sống của loài người dù đơn giản hay phức tạp, người ta đều phải tôn trọng các nguyên tắc, còn được gọi là luật định cho mọi công việc có liên quan đến sự an toàn của những người tham gia công việc và điều đó cũng có nghĩa là người ta phải tôn trọng luật pháp.

Trong việc thi hành sự chuộc lại của năm hân hỷ cũng có nghĩa là nguyên tắc của sự thi hành sự cứu chuộc cho cả thân thể xác thịt và linh hồn loài người thì chúng ta cũng phải nhận biết các nguyên tắc thánh, được áp dụng theo Lẽ thật, chứ không làm theo cách cũ của văn tự, như Kinh Thánh có chép:

Hê-bơ-rơ 9:8-28: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tỳ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.